TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST - DS	*Phú Hòa, ngày18 tháng* 4 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp H**.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đặng L – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1964;

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ:* Vợ chồng ông Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị X nợ Hợp tác xã H số tiền 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); Trong đó: Nợ gốc là 1.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 175.000 đồng, nợ lãi quá hạn (Tính đến ngày 30/10/2017) là 1.865.000 đồng) về khoản hợp đồng vay tài sản.

Hợp tác xã H không yêu cầu vợ chồng ông L trả lãi phát sinh tính từ ngày 01/11/2017 đến khi ông Lưu trả hết nợ theo Hợp đồng tín dụng ngày 20/9/2011 do hai bên ký kết.

- *Về phương thức và thời gian trả nợ:*

Vợ chồng ông Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho Hợp tác xã H 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/tháng, bắt đầu từ tháng 04/2018 cho đến khi hết số nợ 3.040.000 đồng (Ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Nếu bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng cam kết nêu trên thì phải chịu lãi suất cơ bản theo quy định của Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

- *Về án phí:* Vợ chồng Huỳnh Văn L và Nguyễn Thị X tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Hoàn lại cho Hợp tác xã H số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007757 ngày 31/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hưng